

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YT  
TỈNH BG**

Bản án số: **34/2020/HS -ST**  
Ngày 12/5/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YT TỈNH BG**

***Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Hùng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Hải Đăng.

Ông Lục Viết Sang.

***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Lương Thị Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện YT.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT tham gia phiên tòa:***

Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện YT mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn N H; Tên gọi khác: Nguyễn Văn H;

Giới tính: Nam; Sinh năm 1986;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn M 2 (Nay là tổ dân phố M 2), thị trấn PX, huyện YT, tỉnh BG; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không có; Bố: Nguyễn Thế Phong, sinh năm 1961; Mẹ: Đỗ Thị Mười, sinh năm 1964; Vợ: Bạc Thị Thành, sinh năm 1983; Con: Có 01 con, sinh năm 2008; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Tiền án: Ngày 21/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh BG xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/10/2018.

Nhân thân:

- Ngày 08/6/2012, bị Chủ tịch UBND huyện YT, tỉnh BG ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh vì lý do nghiện chất ma túy.

- Ngày 05/02/2018, bị Công an huyện YT, tỉnh BG ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và cố ý làm hư hỏng tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/6/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BG. Có mặt.

**\* Người bị hại:**

1. Anh Hoàng Tuấn K, sinh năm 1954.
2. Chị Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1959.

Nơi cư trú: P208, D8 Khu tập thể TT, phường TT, quận DD, thành phố HN.  
Vắng mặt.

**\* Đại diện theo ủy quyền của người bị hại và là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Văn Khu, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Thôn M 1(Nay là tổ dân phố M 1), thị trấn PX, huyện YT, tỉnh BG. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn Đông, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Thôn M 2 (Nay là tổ dân phố M 2), thị trấn PX, huyện YT, tỉnh BG. Có mặt.

**\* Người làm chứng:**

1. Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn Đền, xã Đồng Lạc, huyện YT, tỉnh BG. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1956.

Nơi cư trú: Thôn M 2 (Nay là tổ dân phố M 2), thị trấn PX, huyện YT, tỉnh BG. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu nên Nguyễn N H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/5/2020, H cầm theo 01 con dao đi bộ đến vườn trồng cây gỗ Sưa ở thôn M 1, thị trấn PX, huyện YT mục đích chặt trộm cây gỗ Sưa để bán lấy tiền. Vườn cây này của ông H K Tuấn, sinh năm 1954 ở P208, D8, khu tập thể TT, phường TT, quận DD, thành phố HN. Đến nơi H trèo qua bờ tường cay vào trong vườn, sau khi quan sát không có ai trông coi, H đi đến chỗ cây gỗ Sưa cách tường bao hướng Đông-Bắc 90cm rồi dùng dao chặt cây gỗ Sưa. Khi chặt cây gần đổ, H sợ cây đổ vào tường cay hướng ra ngoài đường liền thôn sẽ bị người dân phát hiện và một mình không khiêng được cây ra ngoài nên H đã gọi điện cho H Văn N mục đích nhờ N khiêng cây hộ nhưng H chỉ nói với N là nhờ ít việc, H không nói cho N biết là H đang chặt trộm cây gỗ Sưa. N đồng ý và điều khiển xe mô tô đến trước cửa quán nước nhà chị Chu Thị Huyền, sinh năm 1972 ở thôn M 2, thị trấn PX, huyện YT gọi điện thoại cho H đến đón. Sau khi H đi ra đón N đến khu vườn, cả hai cùng trèo vào trong vườn đi đến chỗ cây Sưa đang chặt dở. H tiếp tục chặt thêm khoảng 2 đến 3 nhát nữa, cùng lúc này ông Nguyễn Văn Khu là người trông coi vườn cây thuê cho ông Tuấn phát hiện và yêu cầu H dừng lại. Thấy ông Khu đi đến thì N trèo qua tường cay đi ra ngoài. H xin

lỗi ông Khu rồi trèo qua bờ tường cay ra ngoài, sau đó N chở H về. Sáng ngày 15/5/2020, cây gỗ Sưa do H chặt trộm bị đổ trên ông Khu đã trình báo Công an thị trấn PX.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ một số mảnh vụn gỗ tại vị trí gốc cây sưa được niêm phong trong hộp bìa cát tông và tạm giữ 01 cây Sưa có đường kính gốc tại vị trí 1,3m là 15cm. Cùng ngày 15/5/2020, H giao nộp cho cơ quan điều tra 01 con dao H đã sử dụng chặt cây gỗ Sưa. Con dao có chiều dài 42,3cm, chuôi dao làm bằng gỗ có chiều dài 13,3cm, 02 đầu chuôi được bọc kim loại, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 29cm, mũi dao bằng, bản dao chỗ rộng nhất 05cm có phần lưỡi sắc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 22/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện YT kết luận:

- *Giá trị của 01 cây gỗ Sưa có đường kính cách gốc 1,3m là 15 cm tại thời điểm cây chưa chặt hạ là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng);*

- *Giá trị của 01 cây Sưa, loại cây sưa trắng, cây gỗ Sưa có một đoạn gốc thẳng và 02 nhánh tạo thành hình chữ Y. Chiều dài từ đoạn gốc cây bị chặt nham nhở đến đoạn ngác 2 là 2,8m. 02 nhánh cây có chiều dài lần lượt là 3,1m và 4,4m, đường kính cách gốc là 22 cm (trong đó 0,6m ở phần ngọn nhánh có chiều dài 4,4m có đường kính nhỏ hơn 06cm không được tính khối lượng gỗ, chỉ được tính là củi). Khối lượng gỗ của cây: Khối lượng gỗ đoạn có chiều dài 2,8m là:  $0,056m^3$ ; khối lượng gỗ đoạn có chiều dài 3,1m là:  $0,018 m^3$ ; khối lượng gỗ đoạn có chiều dài 3,8m là:  $0,025m^3$ . Tổng khối lượng gỗ của cây Sưa là  $0,099 m^3$ . Giá trị của 01 cây sưa có khối lượng gỗ kể trên là 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng).*

Tiến hành thực nghiệm điều tra, Nguyễn N H thực hiện thuần thục các động tác chặt trộm cây gỗ Sưa.

Quá trình điều tra, gia đình ông Tuấn đã ủy quyền cho ông Khu tham gia tố tụng với tư cách người bị hại.

Trong vụ án, N có được H nhờ đến để khiêng cây gỗ nhưng N không biết hành vi H chặt cây gỗ Sưa để trộm cắp tài sản. H không trao đổi bản bạc gì với N về việc chặt trộm cây gỗ Sưa. Khi N vừa đến nơi đã bị ông Khu phát hiện. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với N.

Đối với con dao H sử dụng chặt cây gỗ Sưa là của anh Nguyễn Văn Đông cho H mượn vào sáng ngày 14/5/2020. Anh Đông không biết việc H mượn dao để đi chặt trộm cây gỗ Sưa. Ngày 22/7/2020, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đông. Cùng ngày, cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Khu 01 cây gỗ Sưa.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Khu không yêu cầu H bồi thường gì thêm.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị can có 01 tiền án năm 2018 chưa được xóa án tích, phạm tội lần này là tái phạm;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT - VKS - YT ngày 24/08/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YT đã truy tố bị cáo Nguyễn N H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Phát biểu luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã phân tích, đánh giá về tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn N H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 15; khoản 3 điều 57; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 50; điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn N H từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2020.

\* **Về trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra xem xét giải quyết.

\* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp bìa cát tông được niêm phong, ký hiệu "Vụn gỗ" đựng một số mảnh vụn gỗ thu giữ tại hiện trường có chữ ký của các thành phần tham gia.

\* Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn N H.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn N H đã thừa nhận bản Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội. Không bị oan, sai, nhất trí với ý kiến đánh giá của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra và Điều tra Viên, của cơ quan Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự thủ tục, đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt không có lý do và đã có lời khai rõ trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292, điều

293 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 15h 30 phút ngày 14/5/2020, tại vườn cây gỗ Sưa của ông H K Tuấn ở thôn M 1 (Nay là tổ dân phố M 1), thị trấn PX, huyện YT, tỉnh BG. Nguyễn N H đang có hành vi chặt trộm 01 cây gỗ Sưa trắng trị giá 5.000.000 đồng thì bị phát hiện do đó chưa dịch chuyển được tài sản mang đi bán.

Lời khai của bị cáo Nguyễn N H tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn khách quan và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn N H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa P, chỉ vì ham chơi đua đòi, lười lao động, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của gia đình người bị hại nên đã chuẩn bị sẵn công cụ lén lút đột nhập vào nhà người bị hại chặt trộm 01 cây gỗ Sưa trị giá là 5.000.000 đồng, mục đích trộm cắp tài sản mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Mặt khác bị cáo là người có nhân thân xấu: Tiền án: Ngày 21/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh BG xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/10/2018.

Nhân thân:

- Ngày 08/6/2012, bị Chủ tịch UBND huyện YT, tỉnh BG ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh vì lý do nghiện chất ma túy.

- Ngày 05/02/2018, bị Công an huyện YT, tỉnh BG ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và cố ý làm hư hỏng tài sản.

Mặc dù đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Điều này chứng tỏ rằng bị cáo rất coi thường pháp luật, khó cải tạo giáo dục. Do vậy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội chưa đạt.

\* Đánh giá nhân thân, thái độ mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án, H Văn N có được H nhờ đến để khiêng cây gỗ nhưng N không biết hành vi H chặt cây gỗ Sura để trộm cắp tài sản. H không trao đổi bàn bạc gì với N về việc chặt trộm cây gỗ Sura. Khi N vừa đến nơi đã bị ông Khu phát hiện. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với N.

Đối với con dao H sử dụng chặt cây gỗ Sura là của anh Nguyễn Văn Đông, sinh năm 1975 ở thôn M 2, thị trấn PX, huyện YT cho H mượn vào sáng ngày 14/5/2020. Anh Đông không biết việc H mượn dao để đi chặt trộm cây gỗ Sura. Ngày 22/7/2020, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đông. Cùng ngày, cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Khu 01 cây gỗ Sura là có căn cứ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn Khu là đại diện theo ủy quyền của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

\* Về xử lý vật chứng: Đối với 01 hộp bìa cát tông được niêm phong, ký hiệu "Vụn gỗ" đựng một số mảnh vụn gỗ thu giữ tại hiện trường có chữ ký của các thành phần tham gia không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên cần căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn N H.

**\* Về các lễ trên:**

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn N H (Nguyễn Văn H) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 15; điều 50; khoản 3 điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn N H (Nguyễn Văn H) 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2020..

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Không đặt ra xem xét giải quyết.

**\* Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp bìa cát tông được niêm phong, ký hiệu "Vụ gỗ" đựng một số mảnh vụ gỗ thu giữ tại hiện trường có chữ ký của các thành phần tham gia.

\* Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn N H.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

**- Nơi nhận:**

- Toà án tỉnh BG;
- Viện kiểm sát tỉnh BG;
- Viện kiểm sát huyện YT;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Chi cục THA huyện YT.
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Việt Hùng**